

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 25/05/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		25/05		26/05				27/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-23	-67	12	94	6	-28	15	47	30
	Cửa Ông	-15	-70	8	96	8	-25	3	54	26
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-10	-60	7	90	2	-14	-2	60	14
	Bạch Long Vĩ	-22	-60	12	82	0	-20	3	52	20
Thái Bình	Thái Thụy	-10	-53	5	88	-1	-7	-5	63	9
Nam Định	Hải Hậu	-4	-48	2	82	2	1	-10	63	8
Ninh Bình	Kim Sơn	-4	-44	2	79	1	5	-11	61	4
Thanh Hóa	Quảng Xương	-2	-41	-1	77	2	8	-13	60	4
Nghệ An	Diễn Châu	6	-36	-3	68	7	10	-11	53	8
	Hòn Ngư	8	-36	-3	65	9	8	-11	51	9
Hà Tĩnh	Thạch Hà	17	-38	1	55	16	2	-8	44	14
Quảng Bình	Quảng Trạch	27	-38	11	31	28	-7	2	28	24
	Quảng Ninh	29	-30	14	18	29	-6	4	20	26
Quảng Trị	Gio Linh	28	-20	16	8	29	-4	6	14	26
	Cồn Cỏ	26	-21	19	9	28	-4	8	15	27
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	25	-7	18	-3	28	1	10	7	29
	Phú Lộc	24	3	17	-11	28	5	12	2	31
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	23	10	18	-17	28	8	15	-2	33
	Hoàng Sa	12	18	26	-23	24	5	21	-9	34
Quảng Nam	Tam Kỳ	21	18	20	-23	28	9	16	-6	34
	Cù Lao Chàm	21	16	19	-21	27	9	16	-5	33
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	19	17	26	-25	27	5	20	-7	35
	Lý Sơn	18	18	25	-24	27	6	19	-7	35
Bình Định	Phú Mỹ	17	13	29	-23	28	2	22	-7	37
	Quy Nhơn	16	11	29	-23	27	1	23	-7	37
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	22	18	32	-20	32	7	25	-3	40
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	20	21	33	-21	30	10	21	-5	37
	Trường Sa	5	21	22	-24	14	8	9	-5	22
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	16	19	28	-28	28	11	17	-6	33
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-1	40	1	-19	-9	47	-24	22	-15
	Phú Quý	9	26	19	-28	15	16	5	-4	19
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-77	107	-56	30	-89	116	-91	69	-84
	Côn Đảo	-74	86	-34	14	-77	96	-71	47	-63
TPHCM	Cần Giờ	-82	111	-61	34	-96	121	-97	71	-91
Tiền Giang	Gò Công Tây	-83	109	-64	35	-99	122	-102	73	-96
Bến Tre	Ba Tri	-85	105	-70	29	-101	116	-110	68	-98
Trà Vinh	Duyên Hải	-92	107	-64	29	-102	118	-103	67	-90
Sóc Trăng	Tân Phú	-102	100	-58	21	-105	108	-91	53	-84
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-108	84	-36	8	-92	83	-55	21	-61
Cà Mau	Năm Căn	-87	54	-10	-9	-72	54	-24	-6	-38
	Trần Văn Thời	-17	13	1	0	-49	26	-4	12	-22
Kiên Giang	Rạch Giá	26	15	3	35	-22	16	15	52	6
	Phú Quốc	3	-14	-10	0	-31	-10	8	4	-13
	Thô Chu	6	-9	-6	-9	-23	-5	5	-2	-4

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.1	Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.0	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.1	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 1.5	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.7	Tây, Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.9	Tây, Tây Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	1.0 - 1.2	Nam	
Quần đảo Trường Sa	1.0 - 1.4	Tây, Tây Nam	
Bắc Biển Đông	0.8 - 1.6	Nam, Tây Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.4	Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.4 - 1.4	Tây Nam, Tây	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

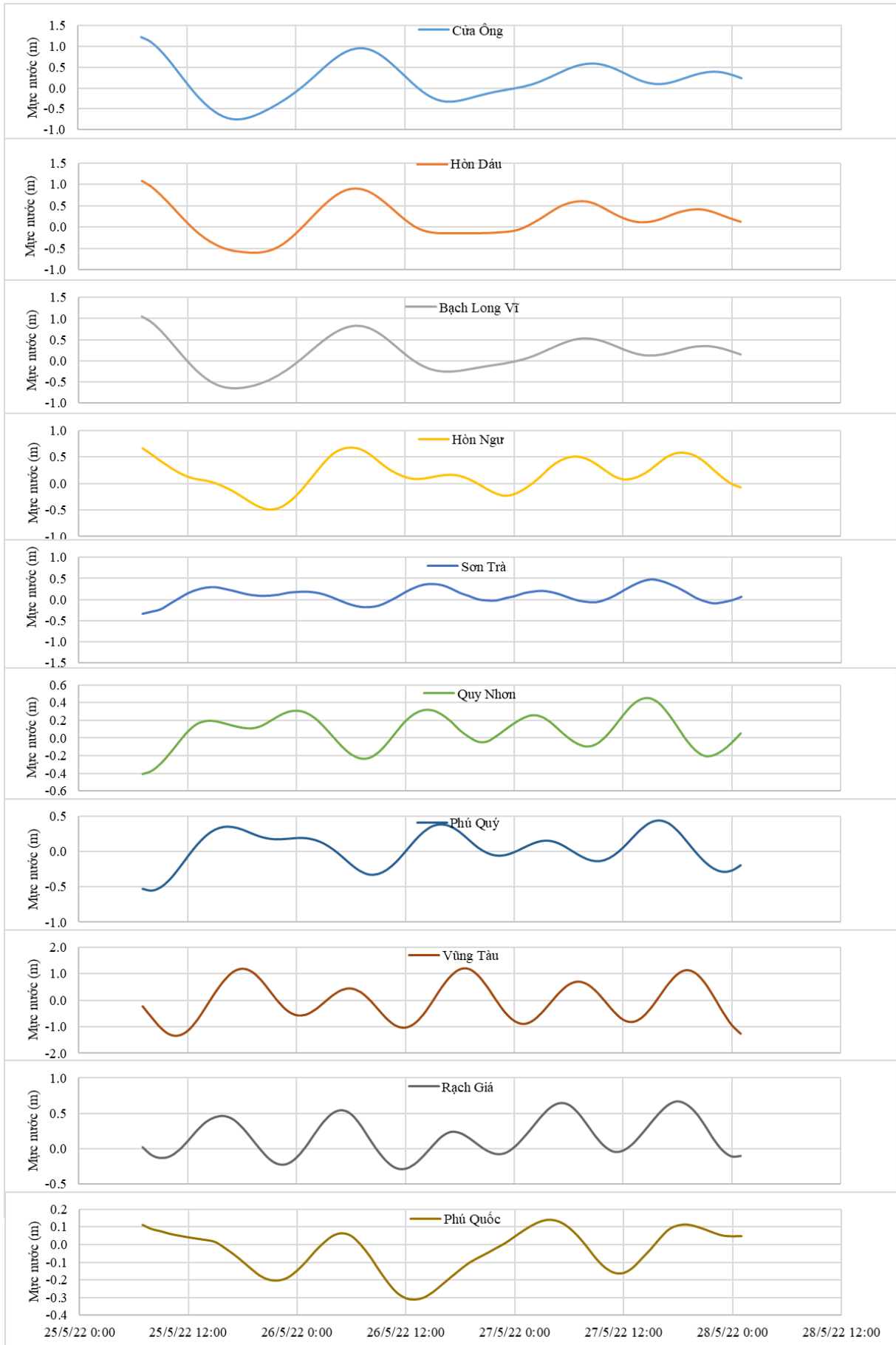
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 26/05/2022

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

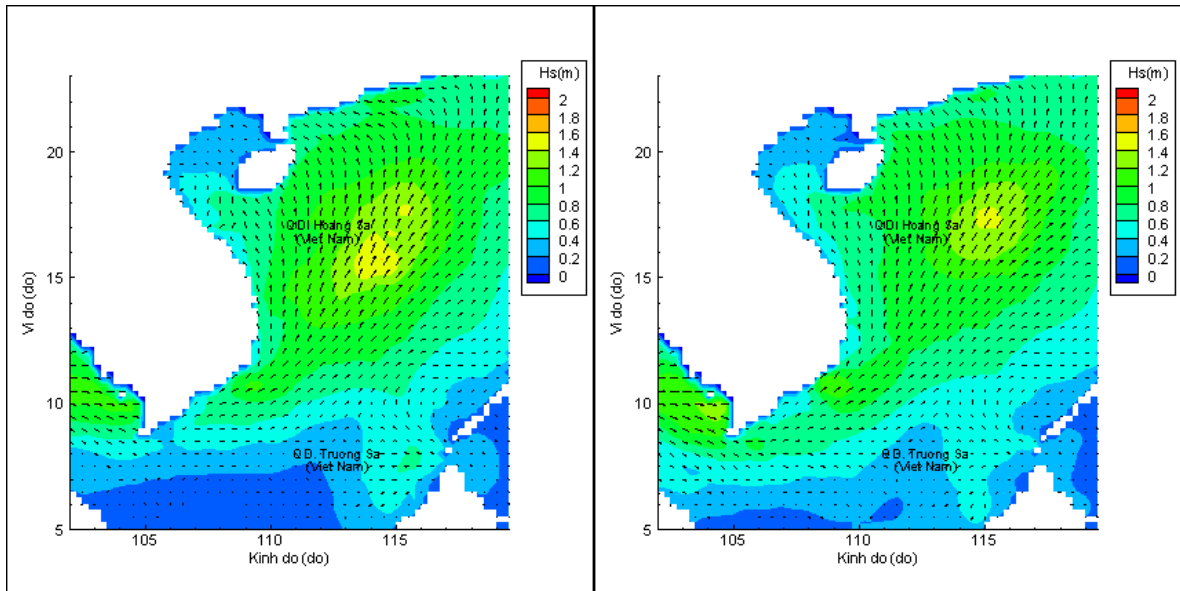
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

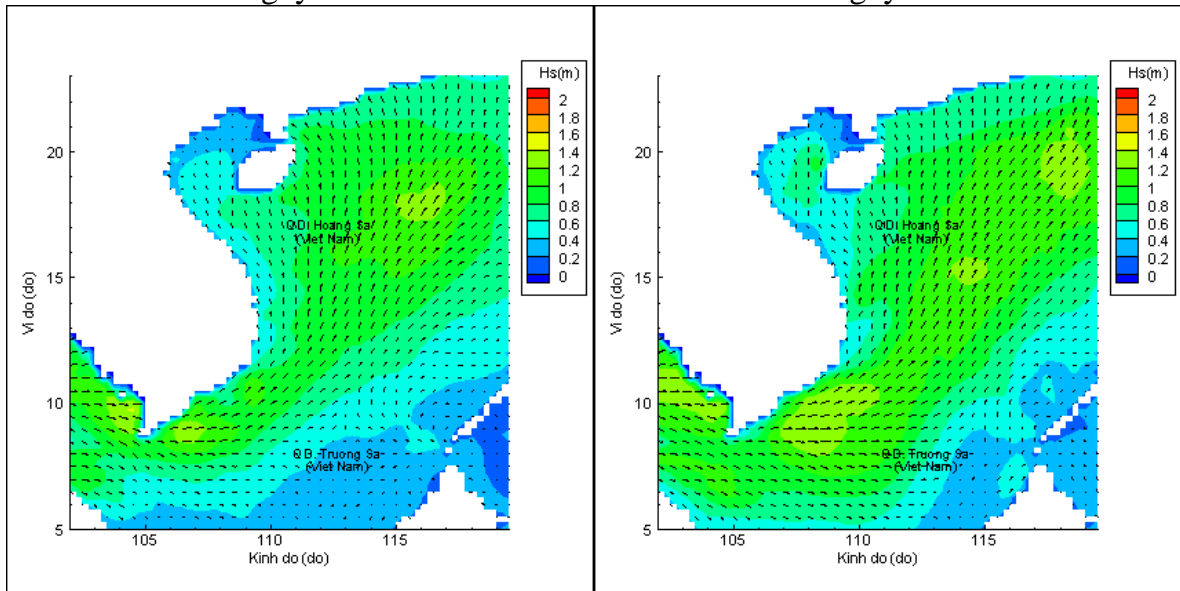


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



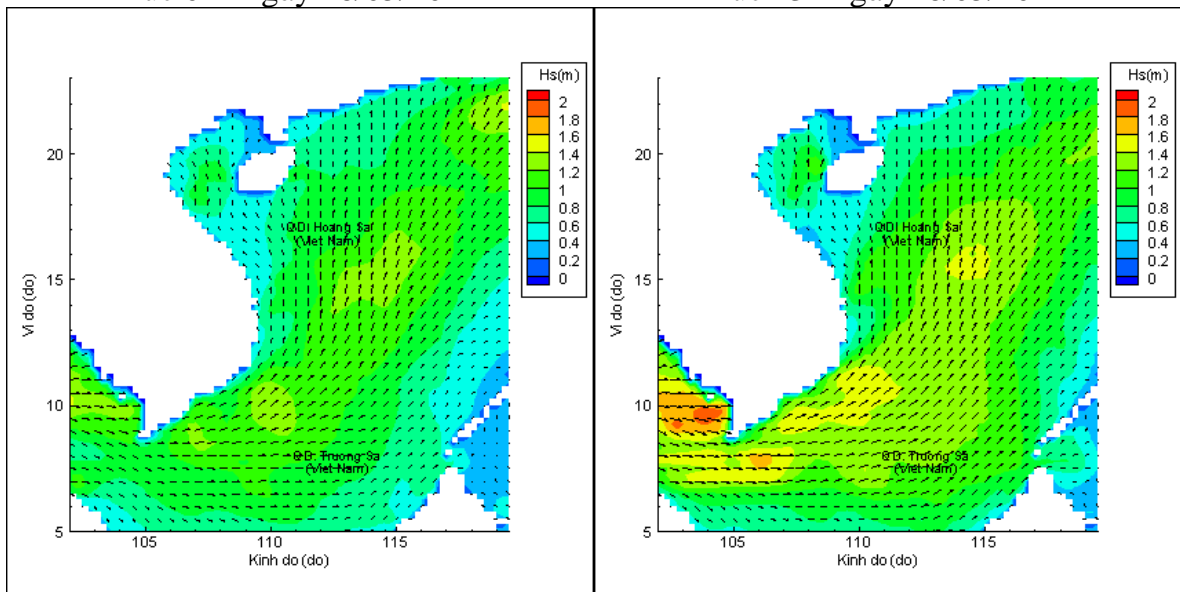
Lúc 13h ngày 25/05/2022

Lúc 19h ngày 25/05/2022



Lúc 01h ngày 26/05/2022

Lúc 13h ngày 26/05/2022



Lúc 01h ngày 27/05/2022

Lúc 13h ngày 27/05/2022